

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN SƠN ĐỘNG
TỈNH BẮC GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 03/2018/HS-ST

Ngày 20 - 3 - 2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SƠN ĐỘNG, TỈNH BẮC GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Văn Thái

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Đức Dụng
Bà Nguyễn Thị Thắm

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Hằng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Sơn Động, tỉnh Bắc Giang;

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sơn Động tham gia phiên tòa:
Ông Hoàng Trung Kiên - Kiểm sát viên;

Ngày 20 tháng 3 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sơn Động, tỉnh Bắc Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 04/2018/TLST-HS ngày 23 tháng 02 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 03/2018/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 3 năm 2018 đối với bị cáo:

Hoàng Thị H, sinh năm 1979 tại huyện S, tỉnh Bắc Giang. Nơi cư trú: Thôn T, xã L, huyện S, tỉnh Bắc Giang; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: Không biết chữ; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Quang Đ và bà Ngọc Thị C; không có chồng, có 01 con ngoài giá thú sinh năm 2014; tiền án, tiền sự: Không có; bị cáo không bị tạm giữ, tạm giam; có mặt.

* *Bị hại:* Hoàng Thị N, sinh 1985. Nơi cư trú: Thôn T, xã L, huyện S, tỉnh Bắc Giang; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

1. Bị cáo Hoàng Thị H và chị Hoàng Thị N có quan hệ họ hàng và cùng ở tại thôn T, xã L, huyện S, tỉnh Bắc Giang. Khoảng 20 giờ ngày 04/12/2017, H đưa theo con gái là Hoàng Sông H1 sinh năm 2014 đến nhà chị N chơi. Lúc đó chị N đi

vắng, có chị Trần Thị L đang ở đó trông nhà hộ. H và chị L ngồi chơi nói chuyện khoảng 15 phút thì chị L đi ra phía sau bếp rửa bát hộ chị N; lúc này H đi lên tầng 2 nhà chị N để đi vệ sinh, con gái H cũng đi theo, do phòng ngủ của chị N ở tầng 2 điện bật sáng, con gái H đi vào đó chơi nên H đi vào theo để bế con ra. H nhìn xuống gầm giường phát hiện thấy một chiếc tất màu đen cuộn tròn để ở phía dưới đầu giường ngủ, cạnh tủ quần áo. H ngúi xuống cầm chiếc tất lên xem thì thấy bên trong có 01 dây chuyền vàng và 01 chiếc lắc tay bằng vàng. Do không có ai ở đó nên H nảy sinh ý định chiếm đoạt 01 chiếc lắc tay bằng vàng, H giấu chiếc lắc tay đó vào trong túi áo đang mặc, còn 01 dây chuyền vàng H đứt lại vào trong chiếc tất rồi cuộn lại để vào vị trí ban đầu. Sau đó H dắt con đi xuống tầng 1 ngồi chơi; khoảng 21 giờ cùng ngày thì chị N về nhà, H ngồi chơi với chị N khoảng 30 phút nữa thì xin phép dắt con về nhà. Về đến nhà, H cất giấu chiếc lắc tay bằng vàng vừa trộm cắp được ở đầu giường ngủ của H. Ngày 05/12/2017 chị N phát hiện bị mất trộm nên làm đơn trình báo sự việc gửi Cơ quan điều tra; quá trình làm việc, H đã thành khẩn khai báo và giao nộp 01 chiếc lắc tay bằng vàng mà H trộm cắp tại gia đình chị N.

2. Ngày 19/12/2017, theo yêu cầu của Cơ quan điều tra, doanh nghiệp vàng, bạc tư nhân Hương Chi kết luận: 01 chiếc lắc tay bằng vàng gửi xác định có trọng lượng 03 chỉ, hàm lượng vàng 99,56%. Tại bản Kết luận xác định giá trị tài sản số 33/KL-HĐĐG ngày 25/12/2017, Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Sơn Động kết luận 01 chiếc lắc tay bằng vàng có trọng lượng 03 chỉ nêu trên trị giá 10.716.000đ (Mười triệu, bảy trăm mười sáu nghìn đồng chẵn).

Ngày 12/02/2018, Viện kiểm sát nhân dân huyện Sơn Động đã xử lý vật chứng, trả lại 01 chiếc lắc tay bằng vàng nêu trên cho chị Hoàng Thị N.

3. Tại bản Cáo trạng số 04/CT-VKS-SĐ ngày 21 tháng 02 năm 2018, Viện kiểm sát nhân dân huyện Sơn Động truy tố bị cáo Hoàng Thị H về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1, Điều 138 Bộ luật Hình sự năm 1999.

4. Tại phiên tòa:

- Kiểm sát viên phát biểu luận tội, giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Hoàng Thị H phạm tội “Trộm cắp tài sản”; áp dụng khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự năm 1999; các điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015; xử phạt bị cáo Hoàng Thị H từ 06 tháng đến 09 tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 – 18 tháng; miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

- Bị cáo Hoàng Thị H trình bày: Bị cáo thừa nhận bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sơn Động truy tố bị cáo về tội danh và khung hình phạt là đúng người, đúng tội; bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đề nghị

Hội đồng xét xử xem xét, cho bị cáo được hưởng chính sách khoan hồng của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa bị cáo Hoàng Thị H thành khẩn khai báo, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai trong giai đoạn điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại và phù hợp với những tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã có đủ cơ sở kết luận ngày 04/12/2017, bị cáo Hoàng Thị H đến nhà chị Hoàng Thị N chơi, do tình cờ phát hiện thấy tài sản của chị N để sơ hở, bị cáo đã nảy sinh lòng tham, lấy trộm 01 chiếc lắc tay bằng vàng có trọng lượng 03 chỉ trị giá 10.716.000đ (Mười triệu, bảy trăm mười sáu nghìn đồng chẵn). Hành vi trên của bị cáo Hoàng Thị H là lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác, hành vi đó là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác, đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”. Căn cứ vào giá trị tài sản bị cáo chiếm đoạt, Viện kiểm sát nhân dân huyện Sơn Động truy tố bị cáo Hoàng Thị H về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự năm 1999 là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Xét thấy bị cáo Hoàng Thị H phạm tội là do bột phát, bản thân bị cáo là người có nhân thân tốt, không có tiền án tiền sự; ngay sau khi hành vi phạm tội bị phát hiện bị cáo đã tự nguyện giao nộp tài sản trộm cắp để trả lại cho người bị hại, khắc phục hậu quả; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo luôn thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo là người dân lao động sinh sống ở vùng cao và không được đi học nên nhận thức về pháp luật còn hạn chế, người bị hại có đơn xin giảm nhẹ cho bị cáo; vì vậy bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm b, h, p khoản 1 và khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999. Căn cứ vào giá trị tài sản bị cáo chiếm đoạt và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội, bị cáo có đủ điều kiện được hưởng án treo theo quy định tại Điều 60 Bộ luật Hình sự năm 1999, chỉ cần giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú giám sát, giáo dục là đủ, đúng với chính sách nhân đạo của pháp luật Nhà nước ta.

Theo quy định tại khoản 5 Điều 138 Bộ luật Hình sự năm 1999, ngoài hình phạt chính, bị cáo còn có thể bị phạt tiền từ 5 triệu đồng đến 50 triệu đồng. Xét thấy gia đình bị cáo thuộc diện hộ nghèo, kinh tế rất khó khăn, nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[2] Về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng:

Quá trình điều tra đã thu giữ được tài sản do bị cáo trộm cắp, giai đoạn truy tố Viện kiểm sát đã xử lý vật chứng, trả lại tài sản cho người bị hại; đến nay người bị hại không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì nữa; vì vậy Hội đồng xét xử không đặt ra giải quyết.

[3] **Về án phí:** Bị cáo Hoàng Thị H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm, nhưng bị cáo là thành viên hộ nghèo, theo quy định tại Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, bị cáo được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1- Áp dụng khoản 1 Điều 138, các điểm b, h, p khoản 1 và khoản 2 Điều 46, Điều 60 của Bộ luật Hình sự năm 1999:

Tuyên bố bị cáo Hoàng Thị H phạm tội “Trộm cắp tài sản”;

Xử phạt bị cáo Hoàng Thị H 09 (Chín) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 18 (Mười tám) tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 20/3/2018).

Giao bị cáo Hoàng Thị H cho Ủy ban nhân dân xã L, huyện S, tỉnh Bắc Giang giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

* Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1, Điều 69 của Luật Thi hành án hình sự.

2- Áp dụng điểm đ, khoản 1, Điều 12; khoản 6 Điều 15 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội:

Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Hoàng Thị H.

Bị cáo có mặt, người bị hại có mặt đều có 15 ngày kháng cáo kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo
- VKSND huyện SĐ
- VKSND tỉnh BG
- TAND tỉnh BG
- Công an huyện SĐ
- Lưu hồ sơ, VP.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Hoàng Văn Thái